

DANH SÁCH TRAO GIẤY CNQSD ĐẤT SAU DÒN ĐIỀN ĐỔI THỪA XÃ NGHĨA SƠN CŨ

Số thứ tự	Tên và địa chỉ của người được cấp GCN	Số phát hành GCN	Ngày ký GCN	Ngày giao GCN	Họ tên, chữ ký của người nhận GCN	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
03019	Hộ ông: Phạm Vút xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Thông xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166524	29/9/2022			
03020	Hộ ông: Phạm Vút xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Thông xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 141481	29/9/2022			
03021	Hộ bà: Phạm Thị Vúa xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166531	29/9/2022			
03026	Hộ ông: Phạm Văn Trợ xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Ngà xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166513	29/9/2022			
03027	Hộ ông: Phạm Văn Trợ xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Ngà xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166514	29/9/2022			
03028	Hộ ông: Phạm Văn Trợ xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Ngà xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861450	29/9/2022			
03029	Hộ ông: Phạm Văn Trợ xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Ngà xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861452	29/9/2022			
03030	Hộ ông: Phạm Văn Trợ xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Ngà xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861448	29/9/2022			
03032	Hộ ông: Hồ Văn Tổng xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166530	29/9/2022			
03033	Hộ ông: Phạm Tới xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Thay xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861496	29/9/2022			
03034	Hộ ông: Phạm Tới xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Thay xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861497	29/9/2022			
03035	Hộ ông: Phạm Tới xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Thay xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166536	29/9/2022			
03039	Hộ ông: Phạm Văn Thắng xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Ngọc xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861445	29/9/2022			
03040	Hộ ông: Phạm Văn Thắng xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Ngọc xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166528	29/9/2022			
03049	Hộ ông: Phạm Phải xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Nguyệt xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166511	29/9/2022			

Số thứ tự	Tên và địa chỉ của người được cấp GCN	Số phát hành GCN	Ngày ký GCN	Ngày giao GCN	Họ tên, chữ ký của người nhận GCN	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
03059	Hộ bà: Phạm Thị Bèo xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861401	29/9/2022			
03060	Hộ bà: Phạm Thị Bèo xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861403	29/9/2022			
03061	Hộ bà: Phạm Thị Bèo xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166501	29/9/2022			
03062	Hộ bà: Phạm Thị Bông xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861464	29/9/2022			
03063	Hộ bà: Phạm Thị Bông xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166532	29/9/2022			
03064	Hộ ông: Phạm Văn Chiến xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Mừng xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861404	29/9/2022			
03065	Hộ ông: Phạm Cúc xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Nghìn xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861408	29/9/2022			
03066	Hộ ông: Phạm Cúc xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Nghìn xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166502	29/9/2022			
03067	Hộ ông: Phạm Cúc xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Nghìn xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166503	29/9/2022			
03068	Hộ ông: Phạm Cúc xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Nghìn xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861406	29/9/2022			
03069	Hộ ông: Phạm Cúc xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Nghìn xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861409	29/9/2022			
03070	Hộ ông: Phạm Đà xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Sơn xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166504	29/9/2022			
03071	Hộ ông: Phạm Khơ xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Phô xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861429	29/9/2022			
03072	Hộ ông: Phạm Đà xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Sơn xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861412	29/9/2022			
03073	Hộ ông: Phạm Đà xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Sơn xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861410	29/9/2022			
03074	Hộ ông: Phạm Đãi xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Cấy xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166533	29/9/2022			

Số thứ tự	Tên và địa chỉ của người được cấp GCN	Số phát hành GCN	Ngày ký GCN	Ngày giao GCN	Họ tên, chữ ký của người nhận GCN	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
03075	Hộ ông: Phạm Đãi xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Cậy xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861466	29/9/2022			
03076	Hộ ông: Phạm Dân xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166505	29/9/2022			
03077	Hộ ông: Phạm Dân xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166506	29/9/2022			
03078	Hộ ông: Phạm Dân xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861417	29/9/2022			
03079	Hộ ông: Phạm Dân xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861415	29/9/2022			
03080	Hộ ông: Phạm Dân xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861414	29/9/2022			
03081	Hộ ông: Phạm Dân xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861418	29/9/2022			
03082	Hộ ông: Phạm Dân xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861413	29/9/2022			
03096	Hộ ông: Phạm Minh xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166525	29/9/2022			
03097	Hộ ông: Phạm Minh xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166526	29/9/2022			
03099	Hộ ông: Phạm Khai xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Đinh Thị Re xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861480	29/9/2022			
03100	Hộ ông: Phạm Khai xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Đinh Thị Re xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861481	29/9/2022			
03101	Hộ ông: Phạm Khai xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Đinh Thị Re xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166519	29/9/2022			
03102	Hộ ông: Phạm Khai xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Đinh Thị Re xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861478	29/9/2022			
03103	Hộ ông: Phạm Khai xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Đinh Thị Re xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861477	29/9/2022			
03104	Hộ ông: Phạm Khai xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Đinh Thị Re xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861476	29/9/2022			

Số thứ tự	Tên và địa chỉ của người được cấp GCN	Số phát hành GCN	Ngày ký GCN	Ngày giao GCN	Họ tên, chữ ký của người nhận GCN	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
03117	Hộ ông: Phạm Văn Thanh xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Thung xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166541	28/10/2022			
03118	Hộ ông: Phạm Văn Thanh xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Thung xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166793	28/10/2022			
03123	Hộ ông: Phạm Nếp xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Nga xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166543	28/10/2022			
03129	Hộ ông: Phạm Văn Thi xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Phạm Thị Hình xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166539	28/10/2022			
03137	Hộ bà: Phạm Thị Linh xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166795	14/12/2022			
03138	Hộ ông: Phạm Mai Sương xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166797	14/12/2022			
03139	Hộ bà: Phạm Thị Yên xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166546	14/12/2022			
03140	Hộ bà: Phạm Thị Yên xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 141479	14/12/2022			
03151	Hộ ông: Phạm Di xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Đinh Thị Yên xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861423	14/12/2022			
03152	Hộ ông: Phạm Di xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Đinh Thị Yên xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861422	14/12/2022			
03153	Hộ ông: Phạm Di xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Đinh Thị Yên xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166550	14/12/2022			
03154	Hộ ông: Phạm Di xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi Bà: Đinh Thị Yên xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861421	14/12/2022			
03208	Bà: Phạm Thị Bua xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	CT 861465				
03209	Bà: Phạm Thị Thia xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	DC 166547				

Số thứ tự	Tên và địa chỉ của người được cấp GCN	Số phát hành GCN	Ngày ký GCN	Ngày giao GCN	Họ tên, chữ ký của người nhận GCN	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)